

**TỔNG CÔNG TY  
THIẾT BỊ ĐIỆN ĐÔNG ANH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 15/EEMC-CBTT

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2015

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**

**Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

1) Tên tổ chức: Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh - Công ty Cổ phần

- |                                      |  |
|--------------------------------------|--|
| - Mã chứng khoán:                    | TBD  |
| - Địa chỉ trụ sở chính:              | Tổ 26, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội |
| - Điện thoại:                        | 04.38833779  |
| - Fax:                               | 04.38833113  |
| - Người thực hiện công bố thông tin: | Lê Huy Cần   |

2) Nội dung công bố thông tin:

Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015, gồm:

- (1) Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Tổng Công ty số 995/BB-EEMC ngày 14/5/2015.
- (2) Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Tổng Công ty số 996/NQ-EEMC ngày 14/5/2015.
- (3) Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động của Tổng Công ty trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.
- (4) Báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng Công ty trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.

3) Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng Công ty vào ngày 15/5/2015 tại đường dẫn: <http://www.eemc.com.vn/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố ./.

**\* Tài liệu liên đính kèm:**

- BB 995/BB-EEMC ngày 14/5/2015
- NQ 996/NQ-EEMC ngày 14/5/2015
- Báo cáo của HĐQT
- Báo cáo của Ban Kiểm soát

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC**  
Người được ủy quyền công bố thông tin



**Lê Huy Cần**

Hà Nội, ngày 14 tháng 5 năm 2015

Số: 995/BB-EEMC

**BIÊN BẢN  
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**

Tên Doanh nghiệp:	Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh - Công ty Cổ phần.
Tên viết tắt:	EEMC
Địa chỉ:	Tổ 26, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.
Giấy chứng nhận ĐKDN:	0100101322
Thời gian họp:	Bắt đầu: 08 giờ 15 phút ngày 14/5/2015. Kết thúc: 13 giờ 00 phút ngày 14/5/2015.
Địa điểm họp:	Phòng họp số 1, Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh
Chương trình và nội dung Đại hội:	Theo Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua (như được đính kèm Biên bản này).
Số đại biểu tham dự:	Tổng số đại biểu tham dự là: 66 cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho 9.064.133 cổ phần, chiếm 83,71 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng Công ty tham dự; Trong đó có Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng.
Khách mời tham dự Đại hội:	(1) Ông Vũ Mạnh Hùng – Phó Trưởng Ban Quản lý Vốn EVN (2) Ông Nguyễn Thành Lâm – Giám đốc Công ty kiểm toán DTL – Chi nhánh Hà Nội.
Chủ tọa Đại hội:	Ông Trần Văn Quang - Chủ tịch HĐQT
Thư ký Đại hội:	Ông Cao Xuân Khoa - Cổ đông mã số 012

**DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI**  
(Theo trình tự thời gian)

**I/ THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI:**

1. Ban Tổ chức tiến hành đăng ký đại biểu tham dự Đại hội.
2. Báo cáo tính hợp lệ của Đại hội:

Ông Lê Huy Cần - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông - Thư ký HĐQT Tổng Công ty báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội. Tổng số cổ đông dự họp



đại diện cho 83,71 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, Đại hội đủ điều kiện tiến hành.

3. Khai mạc Đại hội:

Ông Trần Trung Dũng – Chánh Văn phòng Tổng Công ty đọc tuyên bố lý do khai mạc Đại hội, giới thiệu Đại biểu về dự Đại hội, giới thiệu Chủ tọa Đại hội.

4. Ông Trần Văn Quang - Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty - Chủ tọa Đại hội đề xuất, sau đó được Đại hội biểu quyết thông qua 100% ý kiến tán thành:

- Thư ký Đại hội: Ông Cao Xuân Khoa.

- Ban Kiểm phiếu:

+ Ông Trần Trung Dũng	- Chánh Văn phòng:	Trưởng Ban.
+ Ông Lê Đức Hạnh	- Phó Trưởng phòng TCKT:	Ủy viên.
+ Ông Lương Văn Giang	- Trưởng phòng Bảo vệ:	Ủy viên.

- Thông qua Chương trình Đại hội.

5. Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội:

Ông Lê Huy Cần - Thư ký HĐQT Tổng Công ty đọc Quy chế làm việc của Đại hội được Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% ý kiến tán thành.

**II/ CÁC BÁO CÁO TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI:**

**1. Nội dung 1: Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của Tổng Công ty trong năm tài chính 2014, phương hướng kế hoạch năm 2015; Định hướng hoạt động các năm tới.**

Do ông Hồ Đức Thanh – Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty thay mặt HĐQT Tổng Công ty trình bày:

**\* Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2014:**

Tên chỉ tiêu	Thực hiện (đồng)	Tỷ lệ đạt
Giá trị tổng doanh thu	1.185.195.081.017	117,3%
Giá trị đầu tư xây dựng cơ bản	39.808.000.000	34,6%
Lợi nhuận trước thuế	35.338.921.355	75,1%
Lợi nhuận sau thuế	23.940.651.594	64,7%

**\* Kế hoạch năm 2015:**

Tên chỉ tiêu	Thực hiện (đồng)	Ghi chú
Giá trị tổng doanh thu	1.218.675.000.000	
Giá trị đầu tư xây dựng cơ bản	162.129.000.000	
Lợi nhuận trước thuế	40.000.000.000	
Lợi nhuận sau thuế	31.200.000.000	
Vốn chủ sở hữu	295.720.000.000	
Cổ tức (%)	12	

(Kèm Báo cáo).

**2. Nội dung 2: Thông qua các Báo cáo về công tác tài chính của Tổng Công ty năm 2014 đã được kiểm toán; Phương án phân chia lợi nhuận, trả cổ tức năm 2014.**

Do ông Phạm Xuân Thành - Kế toán trưởng Tổng Công ty trình bày.

Chỉ tiêu chính như sau:

Chỉ tiêu	Tổng cộng (đồng)
a/ Tổng Doanh thu	1.185.195.081.017
b/ Tổng chi phí	1.149.526.159.662
c/ Tổng Lợi nhuận thực hiện trước thuế	35.668.921.355
d/ Thuế TNDN phải nộp	11.728.269.761
e/ Tổng Lợi nhuận sau thuế	23.940.651.594

**Phương án phân phối lợi nhuận:**

Nội dung	Số tiền (đồng)
<b>Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2014 thực hiện phân phối:</b>	20.058.800.969
Lợi nhuận để lại của năm 2012	18.283.557.546
Tổng lợi nhuận thực hiện phân phối	38.342.358.515
Quỹ đầu tư phát triển (33,77% LN phân phối)	12.947.751.878
Quỹ khen thưởng phúc lợi (24,14% LN phân phối)	9.255.047.637
Cổ tức (15% vốn điều lệ, 42,09% LN phân phối)	16.139.559.000

**3. Nội dung 3: Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát, việc giám sát hoạt động SXKD và các giám sát khác của Tổng Công ty năm 2014**

Bà Bùi Thị Hằng Nga - Trưởng Ban Kiểm soát Tổng Công ty trình bày Báo cáo.

(Kèm Báo cáo).

**4. Nội dung 4: Tờ trình đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 cho Tổng Công ty**

Bà Bùi Thị Hằng Nga - Trưởng Ban Kiểm soát Tổng Công ty trình bày:

- Tên đơn vị: Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán DTL.

- Địa chỉ: Tầng 7, tòa nhà LOTUS, số 02, phố Duy Tân, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

**5. Nội dung 5: Tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ EEMC (Phát hành hành cổ phiếu 5% cổ phiếu đang lưu hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động EEMC năm 2015).**

Ông Nguyễn Đức Công – Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc trình bày:

- Khối lượng phát hành: 540.000 CP

- Giá phát hành dự kiến: 16.000 đ/CP

- Tiêu chuẩn và danh sách đối tượng phát hành ủy quyền cho HĐQT EEMC nhiệm kỳ năm 2015 - 2020 phê duyệt.

**6. Nội dung 6: Tờ trình Phương án thưởng cổ phiếu quỹ của Tổng Công ty.**

Ông Nguyễn Đức Công – Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc trình bày:

- Đối tượng: Người lao động EEMC.

- Số lượng: 68.000 CP



- Tiêu chuẩn: Ủy quyền cho HĐQT EEMC nhiệm kỳ năm 2015 – 2020 xét và lập danh sách, lập hồ sơ trình EVN và các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

#### **7. Nội dung 7: Tờ trình về sửa Điều lệ EEMC**

Ông Trần Văn Quang nêu Luật Doanh nghiệp năm 2014 chưa có hiệu lực, Chính phủ và Bộ chủ quản chưa có Nghị định và Thông tư hướng dẫn, nên Tổng Công ty chưa có cơ sở sửa Điều lệ theo nội dung của Luật Doanh nghiệp năm 2014. Tuy nhiên, do Tổng Công ty có sự thay đổi về vốn điều lệ và địa chỉ Tổng Công ty, các đơn vị trực thuộc nên cần thiết phải sửa Điều lệ theo thực tế:

- Điều 2: Sửa vốn điều lệ theo hiện tại sau khi EEMC đã tăng vốn năm 2014.

- Điều 5: Sửa địa chỉ trụ sở chính của EEMC, các Công ty con, các Chi nhánh và Trường Mầm non trực thuộc EEMC do địa phương thay đổi, sáp nhập các tổ dân phố thuộc thị trấn Đông Anh - TP. Hà Nội.

#### **8. Nội dung 8: Báo cáo việc chi trả thù lao, lương cho Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát EEMC năm 2014; Đề nghị việc chi trả thù lao, lương cho Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát EEMC năm 2015**

Ông Đỗ Duy Phụng - Trưởng Phòng TCLĐ trình bày:

- Phần Báo cáo năm 2014: Thực hiện đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2014.

- Phần đề xuất năm 2015: Đề nghị điều chỉnh mức thù lao cho Thành viên HĐQT và Thành viên Ban Kiểm soát.

#### **9. Nội dung 9: Tờ trình chức danh Chủ tịch HĐQT EEMC kiêm chức danh Tổng Giám đốc EEMC**

Ông Đỗ Duy Phụng - Trưởng Phòng TCLĐ trình bày:

Trong các năm nhiệm kỳ HĐQT, sản xuất của Tổng Công ty luôn phát triển và tăng trưởng, việc làm được ổn định, cố gắng đảm bảo đúng chỉ tiêu theo Nghị quyết của Đại hội; Tổng Công ty đã đầu tư đổi mới công nghệ và mở rộng nhà xưởng để nâng cao chất lượng và năng lực sản xuất của Tổng Công ty; Các năm 2013, 2014 doanh thu của Tổng Công ty đã vượt mức 1000 tỷ đồng.

Để tiếp tục định hướng phát triển, thuận lợi cho công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty, Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2015 đề nghị Đại hội thông qua chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh.

#### **10. Nội dung 10: Tờ trình về việc bầu Thành viên HĐQT EEMC nhiệm kỳ 2015 - 2020, Thành viên Ban Kiểm soát EEMC nhiệm kỳ 2015 - 2020.**

Ông Nguyễn Nghiêm Lĩnh - Thành viên HĐQT trình bày:

Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh năm 2015 là Đại hội hết nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và của Ban Kiểm soát. Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát EEMC nhiệm kỳ năm 2015 – 2020 sẽ được bầu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên EEMC năm 2015.

- Hội đồng quản trị EEMC nhiệm kỳ năm 2015 - 2020: Được bầu 05 (năm) người.

- Ban Kiểm soát EEMC nhiệm kỳ năm 2015 - 2020: Được bầu 03 (ba) người.

Ông Chủ tọa Đại hội cho biểu quyết, được Đại hội thông qua với tỷ lệ 100% tán thành đề Đại hội tiến hành công tác giới thiệu ứng viên và bầu cử.

#### **11. Nội dung 11: Tờ trình Quy chế bầu Thành viên HĐQT EEMC nhiệm kỳ 2015 - 2020, Thành viên Ban Kiểm soát EEMC nhiệm kỳ 2015 - 2020**



Ông Nguyễn Nghiêm Lĩnh - Thành viên HĐQT trình bày.

Ông Chủ tọa Đại hội cho biểu quyết, được Đại hội thông qua với tỷ lệ 100% tán thành để Đại hội tiến hành công tác giới thiệu ứng viên và bầu cử.

**12. Nội dung 12: Phần bầu cử ứng viên vào Hội đồng quản trị EEMC nhiệm kỳ 2015 - 2020, bầu cử ứng viên vào Ban Kiểm soát EEMC nhiệm kỳ 2015 - 2020**

**12.1. Phần giới thiệu ứng viên của đại diện phần vốn Nhà nước:**

Ông Đỗ Duy Phụng - Trưởng Phòng TCLĐ giới thiệu Nghị quyết của EVN đề cử ứng viên đại diện phần vốn Nhà nước tham gia HĐQT, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2015 - 2020 của Tổng Công ty.

1. Nghị quyết số 138/NQ-HĐTV ngày 12/5/2015 của HĐTV EVN cử các ông:

- Trần Văn Quang - Chủ tịch HĐQT EEMC, kiêm Tổng Giám đốc EEMC nhiệm kỳ 2010 - 2015 là Người đại diện 60% phần vốn EVN tại EEMC, ứng cử chức danh Chủ tịch HĐQT EEMC kiêm Tổng Giám đốc nhiệm kỳ 2015 - 2020.

- Nguyễn Nghiêm Lĩnh - Thành viên HĐQT EEMC nhiệm kỳ 2010 - 2015, Phó trưởng Ban TCNS EVN là Người đại diện 40% phần vốn EVN tại EEMC, ứng cử chức danh Thành viên HĐQT EEMC nhiệm kỳ 2015 - 2020 kiêm nhiệm.

2. Quyết định số 50/QĐ-EVN ngày 04/02/2015 của HĐTV EVN cử ông:

- Ngô Trần Hoàn - Phó Trưởng Ban Quản lý Vốn EVN ứng cử chức danh Trưởng Ban Kiểm soát EEMC nhiệm kỳ năm 2015 - 2020.

**12.2. Phần giới thiệu đề cử ứng viên của cổ đông/nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 5% sở hữu từ 06 tháng trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của EEMC để bầu vào HĐQT, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2015 - 2020.**

1. Ông Nguyễn Quang Huy - Đại diện nhóm cổ đông góp số phiếu 8,54 % cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng Công ty giới thiệu ứng viên:

+ Ông Nguyễn Đức Công để Đại hội bầu vào HĐQT.

+ Bà Lê Thị Thùy Anh để Đại hội bầu vào Ban Kiểm soát.

2. Ông Nguyễn Hồng Thư - Đại diện nhóm cổ đông góp số phiếu 8,16 % cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng Công ty giới thiệu ứng viên:

+ Ông Hồ Đức Thanh để Đại hội bầu vào HĐQT

+ Ông Phạm Ngọc Kha để Đại hội bầu vào Ban Kiểm soát.

3. Ông Nguyễn Việt Anh - Đại diện nhóm cổ đông góp số phiếu 10,49 % cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng Công ty giới thiệu ứng viên:

+ Ông Nguyễn Văn Giang để Đại hội bầu vào HĐQT.

Danh sách 03 nhóm cổ đông góp số quyền được Hội đồng quản trị Tổng Công ty thẩm định, ký xác nhận là chính xác theo Danh sách cổ đông tại ngày chốt và được lưu trữ theo hồ sơ Đại hội.

**\* Danh sách ứng viên giới thiệu để bầu vào HĐQT (thứ tự theo vắn tên a, b, c...):**

1. Ông Nguyễn Đức Công
2. Ông Nguyễn Văn Giang
3. Ông Nguyễn Nghiêm Lĩnh
4. Ông Trần Văn Quang
5. Ông Hồ Đức Thanh

\* Danh sách ứng viên giới thiệu để bầu vào Ban Kiểm soát (thứ tự theo vần tên a, b, c...):

1. Bà Lê Thị Thùy Anh
2. Ông Ngô Trần Hoàn
3. Ông Phạm Ngọc Kha

### 12.3. Kết quả kiểm phiếu bầu:

**Kết quả kiểm phiếu bầu Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015 - 2020 như sau:**

- |                            |                         |                   |
|----------------------------|-------------------------|-------------------|
| 1. Ông Nguyễn Đức Công:    | Số phiếu bầu: 8.417.960 | Tỷ lệ: 92,87 (%)  |
| 2. Ông Nguyễn Văn Giang:   | Số phiếu bầu: 8.554.760 | Tỷ lệ: 94,38 (%)  |
| 3. Ông Nguyễn Nghiêm Lĩnh: | Số phiếu bầu: 9.365.020 | Tỷ lệ: 103,32 (%) |
| 4. Ông Trần Văn Quang:     | Số phiếu bầu: 9.985.610 | Tỷ lệ: 110,16 (%) |
| 5. Ông Hồ Đức Thanh:       | Số phiếu bầu: 8.382.974 | Tỷ lệ: 92,48 (%)  |

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, thể lệ bầu cử đã được thông qua, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của EEMC; Các ông/bà có tên sau đây đã trúng cử vào Hội đồng Quản trị EEMC nhiệm kỳ 2015 – 2020 có số bầu từ cao đến thấp, như sau:

1. Ông Trần Văn Quang
2. Ông Nguyễn Nghiêm Lĩnh
3. Ông Nguyễn Văn Giang
4. Ông Nguyễn Đức Công
5. Ông Hồ Đức Thanh

**Kết quả kiểm phiếu bầu Thành viên Ban KS nhiệm kỳ 2015 - 2020 như sau:**

- |                        |                         |                   |
|------------------------|-------------------------|-------------------|
| 1. Bà Lê Thị Thùy Anh: | Số phiếu bầu: 8.768.169 | Tỷ lệ: 96,73 (%)  |
| 2. Ông Ngô Trần Hoàn:  | Số phiếu bầu: 9.376.014 | Tỷ lệ: 103,44 (%) |
| 3. Ông Phạm Ngọc Kha:  | Số phiếu bầu: 8.756.723 | Tỷ lệ: 96,60 (%)  |

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, thể lệ bầu cử đã được thông qua, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của EEMC; các ông/bà có tên sau đây đã trúng cử vào Ban Kiểm soát EEMC nhiệm kỳ 2015 – 2020 có số bầu từ cao đến thấp, như sau:

1. Ông Ngô Trần Hoàn
2. Bà Lê Thị Thùy Anh
3. Ông Phạm Ngọc Kha

## III/ PHẢN THẢO LUẬN CỦA CÁC CỔ ĐÔNG

### 3.1 Phản ý kiến thảo luận:

**\* Ý kiến cổ đông mã số 0234:**

- Đánh giá cao kết quả hoạt động sản xuất của Tổng Công ty năm 2014. Trong năm vừa qua, Tổng Công ty đã thực hiện công tác đầu tư có hiệu quả, đặc biệt là công trình đưa các máy biến áp đi thử nghiệm khả năng chịu đựng ngắn mạch tại nước ngoài, tiết kiệm chi phí nguyên vật liệu và giảm chi phí bảo hành sản phẩm.



- Tuy nhiên, nợ phải thu của khách hàng, các chi phí quản lý, chi phí bán hàng,... còn cao, đề nghị Tổng Công ty nghiên cứu, có biện pháp giảm nợ phải thu, tiết giảm các chi phí khác để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Về công tác tổ chức: Đề nghị Tổng Công ty sửa đổi điều lệ, bỏ tên các đơn vị đã giải thể ra khỏi đăng ký kinh doanh. Tăng cường công tác đào tạo đội ngũ cán bộ kế cận để giữ vững định hướng phát triển.

- Trong việc tăng vốn điều lệ và phát hành thêm cổ phiếu, đề nghị Tổng Công ty xem xét có ưu đãi đối với các cổ đông sáng lập và cán bộ công nhân viên có gắn bó lâu dài với Tổng Công ty.

- Đề nghị Ban điều hành có các chế độ chính sách phù hợp để cổ đông tin tưởng và gắn bó lâu dài.

- Đề nghị Tổng Công ty có các chính sách, hỗ trợ nguồn lực để các Công ty con trực thuộc có điều kiện phát triển, đóng góp vào sự phát triển của Tổng Công ty.

#### **\* Ý kiến cổ đông mã số: 1312**

- Trong thời gian tới, nếu Tổng Công ty phát hành cổ phiếu thường hoặc cổ phiếu ưu đãi, có hạn chế quyền chuyển nhượng trong 3 năm thì nên ràng buộc điều kiện, nếu cổ đông chuyển công tác thì phải trả lại cổ phiếu hoặc bán lại cho Tổng Công ty.

- Hiện nay, vốn điều lệ của Tổng Công ty còn thấp, đề nghị Tổng Công ty tăng vốn điều lệ bằng cách trả cổ tức bằng cổ phiếu hoặc phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu.

- Đề nghị Ban điều hành Tổng Công ty cho biết tiến độ hoàn thành của dự án nâng cấp dây chuyền chế tạo MBA 220kV-500kV.

- Hiện nay cổ phiếu của Tổng Công ty đang niêm yết trên thị trường UPCoM, trong thời gian tới đề nghị Tổng Công ty chuyển đổi sang niêm yết trên sàn giao dịch chính thức để nâng cao thương hiệu và vị thế của Tổng Công ty.

#### **\* Ý kiến phát biểu của ông Vũ Mạnh Hùng – Phó Trưởng Ban Quản lý đầu tư vốn Tập đoàn Điện lực Việt Nam:**

Việc Hội đồng quản trị Tổng Công ty đề xuất đưa vào chương trình Đại hội nội dung phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động và thưởng cổ phiếu quỹ đã được EVN xem xét. Đề nghị Tổng Công ty cân nhắc vào thời điểm thích hợp và Đại hội xem xét không thông qua việc biểu quyết 02 nội dung này.

#### **3.2 Phần ý kiến của Chủ tọa Đại hội:**

- Cảm ơn các ý kiến đóng góp của Quý vị cổ đông. Ban điều hành Tổng Công ty cam kết sẽ hết sức nỗ lực, cố gắng để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty, đảm bảo lợi ích cho cổ đông.

- Hiện nay, vốn lưu động của Tổng Công ty đang thấp, hầu hết phải đi vay để đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, Ban điều hành cũng đã cố gắng huy động nhiều nguồn vốn vay với lãi suất thấp để đảm bảo công tác kinh doanh và đầu tư có hiệu quả. Riêng công tác đầu tư, Ban điều hành đã rà soát kỹ các hạng mục cần thiết sẽ ưu tiên đầu tư trước, các hạng mục chưa cần sẽ sắp xếp vào thời gian phù hợp.

- Về công tác thu hồi công nợ, Ban điều hành tập trung để giảm số nợ vay. Tuy nhiên, do một số dự án trong EVN do vướng thủ tục nguồn vốn nên còn khó khăn.

- Về công tác tổ chức: Ban điều hành đã tập trung cho công tác quy hoạch và bổ nhiệm, trong thời gian qua đã luân chuyển và bổ nhiệm nhiều cán bộ trẻ đảm bảo kế cận trong thời gian tới. Đối với các đơn vị đã đổi tên và giải thể, hiện nay do vướng mắc về thủ tục quyết toán thuế nên chưa xóa tên được trong đăng ký kinh doanh.



- Tổng Công ty xác định nhu cầu hợp tác với các Nhà đầu tư có trình độ quản lý, khoa học công nghệ đầu tư và hỗ trợ Tổng Công ty cùng phát triển ổn định. Với các đối tác có mục đích cạnh tranh không lành mạnh, Tổng Công ty sẽ có giải pháp phù hợp và kêu gọi CBCNV trong Tổng Công ty nắm giữ cổ phiếu của Tổng Công ty ở mức cao để tăng thêm sự gắn bó lâu dài.

- Thống nhất trong phương án phát hành cổ phiếu ưu đãi và cổ phiếu thường có hạn chế quyền chuyển nhượng sẽ thu lại hoặc mua lại với giá phù hợp.

- Về dự án nâng cấp dây chuyên sản xuất MBA 220kV – 500kV: Trong tháng 6/2015 sẽ hoàn thiện phần nhà xưởng, các thiết bị công nghệ Tổng Công ty sẽ triển khai đầu tư trong năm 2015 là cơ bản hoàn thành.

- Về kết quả sản xuất kinh doanh Quý I/2015 tăng 147,16% so Quý I/2014. Tổng Công ty được các đơn vị trong ngành điện, than, dầu khí tín nhiệm, nên Tổng Công ty đã trúng thầu và ký nhiều đơn hàng, lợi nhuận năm 2015 là khá khả quan.

- Tổng Công ty đã đưa vào chương trình Đại hội 02 nội dung: “Phát hành cổ phiếu 5% theo chương trình lựa chọn cho người lao động” và “Thưởng cổ phiếu quỹ”, sau khi có ý kiến của EVN. Tổng Công ty đã cân nhắc và đề nghị Đại hội xem xét không thông qua việc biểu quyết 02 nội dung này. Đại hội đã biểu quyết 100% tán thành thông qua việc Đại hội sẽ không biểu quyết 02 nội dung này tại Đại hội.

#### **IV/ BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ THUỘC THẨM QUYỀN CỦA ĐẠI HỘI**

##### **4.1. Nội dung xin ý kiến biểu quyết:**

Bao gồm các nội dung đã kê như trên.

##### **4.2. Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua các Nội dung:**

##### **1. Nội dung 1: Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của Tổng Công ty trong năm tài chính 2014, phương hướng kế hoạch năm 2015; Định hướng hoạt động các năm tới**

Đại hội biểu quyết thông qua:

Tán thành: 9.019.250 Cổ phần, chiếm 99,95% số cổ phần biểu quyết thu về.

Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm: 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

Không có ý kiến: 4.250 Cổ phần, chiếm: 0,05% số cổ phần biểu quyết thu về.

##### **2. Nội dung 2: Thông qua các Báo cáo về công tác tài chính của Tổng Công ty năm 2014 đã được kiểm toán; Phương án phân chia lợi nhuận, trả cổ tức năm 2014**

Đại hội biểu quyết thông qua:

Tán thành: 9.019.250 Cổ phần, chiếm 99,95% số cổ phần biểu quyết thu về.

Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm: 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

Không có ý kiến: 4.250 Cổ phần, chiếm: 0,05% số cổ phần biểu quyết thu về.

##### **3. Nội dung 3: Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát, việc giám sát hoạt động SXKD và các giám sát khác của Tổng Công ty năm 2014**

Đại hội biểu quyết thông qua:

Tán thành: 9.023.770 Cổ phần, chiếm: 100 % số cổ phần biểu quyết thu về.

Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm: 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm: 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

##### **4. Nội dung 4: Tờ trình đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 của Tổng Công ty**



Đại hội biểu quyết thông qua:

Tán thành: 9.023.770 Cổ phần, chiếm: 100 % số cổ phần biểu quyết thu về.

Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm: 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm: 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

**5. Nội dung 5: Tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ EEMC (Phát hành hành cổ phiếu 5% cổ phiếu đang lưu hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động EEMC năm 2015)**

Đại hội đã thống nhất không biểu quyết nội dung này tại Đại hội.

**6. Nội dung 6: Tờ trình Phương án thưởng cổ phiếu quỹ của Tổng Công ty**

Đại hội đã thống nhất không biểu quyết nội dung này tại Đại hội.

**7. Nội dung 7: Tờ trình về sửa Điều lệ EEMC**

Đại hội biểu quyết thông qua:

Tán thành: 9.023.770 Cổ phần, chiếm: 100 % số cổ phần biểu quyết thu về.

Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm: 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm: 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

**8. Nội dung 8: Báo cáo việc chi trả thù lao, lương cho Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát EEMC năm 2014; Đề nghị việc chi trả thù lao, lương cho Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát EEMC năm 2015**

Đại hội biểu quyết thông qua:

Tán thành: 9.015.037 Cổ phần, chiếm 99,903% số cổ phần biểu quyết thu về.

Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm: 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

Không có ý kiến: 8733 Cổ phần, chiếm 0.097 % số cổ phần biểu quyết thu về.

**9. Nội dung 9: Tờ trình chức danh Chủ tịch HĐQT EEMC kiêm chức danh Tổng Giám đốc EEMC**

Đại hội biểu quyết thông qua:

Tán thành: 9.015.037 Cổ phần, chiếm 99,903% số cổ phần biểu quyết thu về.

Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm: 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

Không có ý kiến: 8733 Cổ phần, chiếm 0,097 % số cổ phần biểu quyết thu về.

**VI/ CÔNG BỐ CỦA CHỦ TỌA VỀ VIỆC BẦU CÁC CHỨC DANH; CÁC PHẦN VIỆC KHÁC VÀ THỦ TỤC BẾ MẠC ĐẠI HỘI**

**1. Công bố của Chủ tọa Đại hội về việc HĐQT, Ban Kiểm soát bầu các chức danh thuộc HĐQT, Ban Kiểm soát tại phiên họp thứ nhất**

- Hội đồng quản trị nhiệm kỳ năm 2015 – 2020 đã bầu ông Trần Văn Quang làm Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty nhiệm kỳ năm 2015 - 2020.

- Hội đồng quản trị nhiệm kỳ năm 2015 – 2020 đã bổ nhiệm ông Trần Văn Quang - Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Tổng Giám đốc điều hành Tổng Công ty nhiệm kỳ năm 2015 - 2020.

- Ban Kiểm soát nhiệm kỳ năm 2015 – 2020 đã bầu ông Ngô Trần Hoàn làm Trưởng Ban Kiểm soát Tổng Công ty nhiệm kỳ năm 2015 - 2020.

**2. Triển khai các phần việc khác**

- Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban điều hành tích cực thu hồi công nợ phải thu, đặc biệt là các khoản phải thu đến hạn và quá hạn.



- Mức trích lập quỹ thưởng Ban quản lý điều hành năm 2015 thực hiện theo quy định tại Điều 38.3.c Nghị định số 71/NĐ-CP ngày 11/7/2013 của Chính phủ.

### 3. Phân bổ mặc

Đại hội đã thông qua toàn văn Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh – Công ty Cổ phần và ủy quyền cho ông Chủ tọa Đại hội căn cứ Biên bản này để ký và ban hành Nghị quyết Đại hội.

Biểu quyết thông qua Biên bản Đại hội:

Tán thành: 100 %.

Không tán thành: 0 %.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh – Công ty Cổ phần đã kết thúc vào hồi 13 giờ 00 phút ngày 14/5/2015.

Biên bản này gồm 10 trang, được gửi cho các bộ phận, cá nhân, các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, công bố thông tin theo luật định.

Chủ tọa và Thư ký phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 Tổng Công ty cùng liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung Biên bản này ./.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**



**Cao Xuân Khoa**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Trần Văn Quang**

**Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS, BTGD
- HĐTVEVN, BQLVEVN
- Cơ quan NNCTQ (CBTT)
- ĐU, CĐ, TN
- Các đơn vị EEMC
- Cổ đông
- Website EEMC
- Lưu Vthư, BTK



Hà Nội, ngày 14 tháng 5 năm 2015

Số: 996/NQ-EEMC

**NGHỊ QUYẾT**  
**HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2015/QH11 ngày 29/11/2005.
- Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh – Công ty cổ phần.
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh – Công ty cổ phần.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh - Công ty cổ phần (EEMC) đã tổ chức vào hồi 8 giờ 15 phút ngày 14/5/2015 tại trụ sở chính của Tổng Công ty, địa chỉ: Tổ 26, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội, với 66 cổ đông và người ủy quyền, đại diện cho 9.064.133 cổ phần, tương đương 83,71 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng Công ty đã thảo luận và biểu quyết thông qua các Điều sau đây:

**Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của Tổng Công ty trong năm tài chính 2014, phương hướng kế hoạch năm 2015; Định hướng hoạt động các năm tới.**

Với chỉ tiêu chính:

*\* Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2014:*

Tên chỉ tiêu	Thực hiện (đồng)	Tỷ lệ đạt
Giá trị tổng doanh thu	1.185.195.081.017	117,3%
Giá trị đầu tư xây dựng cơ bản	39.808.000.000	34,6%
Lợi nhuận trước thuế	35.338.921.355	75,1%
Lợi nhuận sau thuế	23.940.651.594	64,7%

*\* Kế hoạch năm 2015:*

Tên chỉ tiêu	Thực hiện (đồng)	Ghi chú
Giá trị tổng doanh thu	1.218.675.000.000	
Giá trị đầu tư xây dựng cơ bản	162.129.000.000	
Lợi nhuận trước thuế	40.000.000.000	
Lợi nhuận sau thuế	31.200.000.000	
Vốn chủ sở hữu	295.720.000.000	
Cổ tức năm 2015 (%):	12	



Tỷ lệ biểu quyết thông qua là: 99,95% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

**Điều 2. Thông qua các Báo cáo về công tác tài chính của Tổng Công ty năm 2014 đã được kiểm toán; Phương án phân chia lợi nhuận, trả cổ tức năm 2014.**

Với chỉ tiêu chính:

Chỉ tiêu	Tổng cộng (đồng)
a/ Tổng Doanh thu	1.185.195.081.017
b/ Tổng chi phí	1.149.526.159.662
c/ Tổng Lợi nhuận thực hiện trước thuế	35.338.921.355
d/ Thuế TNDN phải nộp	11.728.269.761
e/ Tổng Lợi nhuận sau thuế	23.940.651.594

**Phương án phân phối lợi nhuận:**

Nội dung	Số tiền (đồng)
<b>Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2014 thực hiện phân phối:</b>	20.058.800.969
Lợi nhuận để lại của năm 2012	18.283.557.546
Tổng lợi nhuận thực hiện phân phối	38.342.358.515
Quỹ đầu tư phát triển (33,77% LN phân phối)	12.947.751.878
Quỹ khen thưởng phúc lợi (24,14% LN phân phối)	9.255.047.637
Cổ tức (15% vốn điều lệ, 42,09% LN phân phối)	16.139.559.000

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là: 99,95% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

**Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát, việc giám sát hoạt động SXKD và các giám sát khác của Tổng Công ty năm 2014**

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là: 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

**Điều 4. Thông qua Tờ trình đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 cho Tổng Công ty**

- Tên đơn vị: Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán DTL.

- Địa chỉ: Tầng 7, tòa nhà LOTUS, số 02, phố Duy Tân, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là: 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

**Điều 5. Thông qua Tờ trình về sửa Điều lệ EEMC**

- Điều 2: Sửa vốn điều lệ theo hiện tại sau khi EEMC đã tăng vốn năm 2014.

- Điều 5: Sửa địa chỉ trụ sở chính của EEMC, các Công ty con, các Chi nhánh và Trường Mầm non tư thục trực thuộc EEMC do địa phương thay đổi, sát nhập tổ dân phố thuộc thị trấn Đông Anh.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là: 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

**Điều 6. Thông qua Báo cáo việc chi trả thù lao, lương cho Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát EEMC năm 2014; Đề nghị việc chi trả thù lao, lương cho Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát EEMC năm 2015**

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là: 99,903% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

U  
T  
C  
H  
Đ  
C  
N  
G



## **Điều 7. Thông qua Tờ trình chức danh Chủ tịch HĐQT EEMC kiêm chức danh Tổng Giám đốc EEMC**

Trong các năm nhiệm kỳ HĐQT, sản xuất của Tổng Công ty luôn phát triển và tăng trưởng, việc làm được ổn định, chi cổ tức đảm bảo đúng Nghị quyết của Đại hội. Tổng Công ty đã đầu tư đổi mới công nghệ và mở rộng nhà xưởng để nâng cao chất lượng và năng lực sản xuất của Tổng Công ty. Các năm 2013, 2014 doanh thu đã vượt mức 1000 tỷ đồng.

Để tiếp tục định hướng phát triển, thuận lợi cho công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty, Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2015 thông qua chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là: 99,903% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

## **Điều 8. Thông qua kết quả bầu Thành viên HĐQT EEMC nhiệm kỳ 2015 - 2020, Thành viên ban Kiểm soát EEMC nhiệm kỳ 2015 - 2020.**

### **1. Thành viên Hội đồng quản trị:**

- |                            |  |
|----------------------------|--|
| 1. Ông Trần Văn Quang:     | Số phiếu bầu: 9.985.610; Tỷ lệ: 110,16 (%) |
| 2. Ông Nguyễn Nghiêm Lĩnh: | Số phiếu bầu: 9.365.020; Tỷ lệ: 103,32 (%) |
| 3. Ông Nguyễn Văn Giang:   | Số phiếu bầu: 8.554.760; Tỷ lệ: 94,38 (%)  |
| 4. Ông Nguyễn Đức Công:    | Số phiếu bầu: 8.417.960; Tỷ lệ: 92,87 (%)  |
| 5. Ông Hồ Đức Thanh:       | Số phiếu bầu: 8.382.974; Tỷ lệ: 92,48 (%)  |

### **2. Thành viên Ban Kiểm soát:**

- |                        |  |
|------------------------|--|
| 1. Ông Ngô Trần Hoàn:  | Số phiếu bầu: 9.376.014; Tỷ lệ: 103,44 (%) |
| 1. Bà Lê Thị Thùy Anh: | Số phiếu bầu: 8.768.169; Tỷ lệ: 96,73 (%)  |
| 3. Ông Phạm Ngọc Kha:  | Số phiếu bầu: 8.756.723; Tỷ lệ: 96,60 (%)  |

## **Điều 9. Công bố của Chủ tọa Đại hội về bầu các chức danh thuộc HĐQT, Ban Kiểm soát và hiệu lực của Nghị quyết, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội**

1. Chủ tọa Đại hội công bố về việc Hội đồng quản trị và ban Kiểm soát Tổng Công ty nhiệm kỳ năm 2015 - 2020 đã tiến hành họp phiên thứ nhất để bầu các chức danh:

- Hội đồng quản trị nhiệm kỳ năm 2015 - 2020 đã bầu ông Trần Văn Quang làm Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty nhiệm kỳ năm 2015 - 2020.

- Hội đồng quản trị nhiệm kỳ năm 2015 - 2020 đã bổ nhiệm ông Trần Văn Quang - Chủ tịch HĐQT làm Tổng Giám đốc điều hành Tổng Công ty nhiệm kỳ năm 2015 - 2020.

- Ban Kiểm soát nhiệm kỳ năm 2015 - 2020 đã bầu ông Ngô Trần Hoàn làm Trưởng Ban Kiểm soát Tổng Công ty nhiệm kỳ năm 2015 - 2020.

2. Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban điều hành tích cực thu hồi công nợ phải thu, đặc biệt là các khoản phải thu đến hạn và quá hạn.

3. Mức trích lập quỹ thưởng Ban quản lý điều hành năm 2015 thực hiện theo quy định tại Điều 38 Nghị định số 71/NĐ-CP ngày 11/7/2013 của Chính phủ.

4. Hiệu lực của Nghị quyết, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội.

- Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 15/4/2015.

1322  
G  
TY  
ĐI  
ANH  
CỔ PH  
TP



- Các Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc điều hành Tổng Công ty có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng Công ty; Hội đồng quản trị Tổng Công ty có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tới Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Tổng Công ty.

- Biên bản này gồm 04 trang, được gửi cho các bộ phận, cá nhân, các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, công bố thông tin theo luật định ./.

**Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS, BTGD
- HĐQTVEVN, BQLVEVN
- Cơ quan NNCTQ (CBTT)
- ĐU, CĐ, TN
- Các đơn vị EEMC
- Cổ đông
- Website EEMC
- Lưu Vthư, BTK

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**Trần Văn Quang**

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2015

## **BÁO CÁO**

### **ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY NĂM 2014, KẾT QUẢ CÁC GIÁM SÁT; ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN (TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015)**

#### **PHẦN I: ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY TRONG NĂM TÀI CHÍNH NĂM 2014, KẾT QUẢ CÁC GIÁM SÁT**

##### **A) ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

###### **1- Thuận lợi:**

Năm 2013 Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh lần đầu tiên đứng trong Tốp Doanh nghiệp có doanh thu trên 1.000 tỷ VND. Tiếp theo thành quả đó, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014, Tổng Công ty đã không ngừng khắc phục khó khăn, triển khai các Dự án trong kế hoạch, tăng cường tìm kiếm việc làm, phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2014.

Tổng Công ty luôn được sự tạo điều kiện hỗ trợ qua các chính sách của ngành cơ khí trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam, của các đơn vị trong ngành Điện, của Chính phủ, sản phẩm máy biến áp truyền tải được đứng vững trên thị trường, chất lượng sản phẩm được nâng cao, thị phần tăng đều hàng năm. Thương hiệu EEMC ngày càng phát triển và đứng vững trên thị trường.

Năm 2014, Tổng Công ty thực hiện nâng vốn điều lệ từ 94,8 tỷ VND lên 108,9 tỷ VND, đưa toàn bộ cổ phiếu Tổng Công ty lưu ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và giao dịch trên sàn UPCoM Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Tổng Công ty có có dây chuyền thiết bị công nghệ, thiết bị thí nghiệm hiện đại, đội ngũ kỹ sư giỏi nhiều kinh nghiệm và lực lượng công nhân có tay nghề cao, nhiều kinh nghiệm trong nghề, có trách nhiệm, đoàn kết cùng với sự nỗ lực phấn đấu khắc phục những khó khăn, thi đua lao động sản xuất của toàn thể hơn 800 người lao động, năm 2014 Tổng Công ty đã đạt được những kết quả cao.

Với thành tựu các năm, năm 2014 Tổng Công ty vinh dự được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng III.

###### **2- Khó khăn:**

Năm 2014 trước khó khăn chung của đất nước, nền kinh tế trong giai đoạn suy thoái, nhà xưởng của Tổng Công ty vừa sản xuất vừa thi công nâng cấp, nên đã ảnh hưởng tới tiến độ các dự án và tiến độ các sản phẩm. Bước sang năm 2014 công tác sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty phải đối mặt với rất nhiều khó khăn tiềm ẩn từ năm 2013, chịu sự ảnh hưởng



manh mẽ của cơ chế thị trường. Nguồn vốn lưu động cho SXKD của Tổng Công ty rất thiếu chỉ đáp ứng 10%, phải đi vay nhiều dẫn đến không chủ động trong sản xuất kinh doanh, nợ phải trả cao.

## B) KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD

### KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2014:

#### 1- Giá trị SXCN (Đơn giá cố định 1994):

614.489.667.000 đồng; đạt 118,05 % KH năm 2014.

#### 2- Giá trị tổng doanh thu:

1.185.195.081.017 đồng/ 1.010.686.800.000 đồng, đạt 117,3% KH năm 2014.

#### 3- Sản phẩm sản xuất chính:

TT	Nội dung	ĐVT	KH năm 2014	Thực hiện năm 2014	Ghi chú
1	Máy biến áp các loại, trong đó:	Cái	641	652	
	- MBA 110kV-:-500kV	Cái	35	45	
	- MBA phân phối	Cái	606	607	
2	Cáp nhôm A và AC	Tấn	756	605	
3	Cáp thép	Tấn	70	99	
4	Cầu dao các loại	Bộ	178	134	
5	Tủ điện các loại	Cái	106	48	
6	Sửa chữa MBA 110kV- 500kV	Cái	115	137	
7	Sửa chữa MBA phân phối	Cái	73	108	
8	Cầu chảy tự rơi các loại	Bộ	242	160	
9	Biến dòng 6 -:- 35kV	Bộ	441	309	
10	Biến điện áp 6 -:- 35kV	Bộ	453	435	
11	Dây đồng các loại	Tấn	348	325	
12	Thuỷ điện + Xây lắp	Tỷ đ	35	7	
13	Sản xuất khác	Tỷ đ	50	65	

#### 4- Thực hiện kế hoạch xuất, nhập khẩu:

\* **Xuất khẩu:** 1.358.232 USD

\* **Nhập khẩu:** 18.677.720 USD + 1.401.099 EUR

#### 5- Thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản:

**Tổng giá trị:** 39.808.000.000 đồng; Đạt 34,6% so với KH 2014; Trong đó:

+ Xây lắp: 8.362.000.000 đồng.

+ Thiết bị: 31.370.000.000 đồng.

(Cụ thể có Bảng chi tiết kèm theo).

6- **Lợi nhuận trước thuế:** 35.338.921.355 đồng. Đạt 75,1% so với KH 2014.

7- **Lợi nhuận sau thuế:** 23.940.651.594 đồng. Đạt 64,7% so với KH 2014.

8- **Cổ tức (dự kiến):** Đề nghị 15%/năm; Đạt 125% so với KH 2014.

Diễn giải các chỉ tiêu đạt thấp:

- Về lợi nhuận sau thuế năm 2014: Năm 2014, Tổng Công ty dồn nguồn vốn để thực hiện dự án đưa máy biến áp 220kV, 110kV, 35kV đi thử nghiệm ngắn mạch tại nước ngoài (20 tỷ VND) nên Lợi nhuận sau thuế đạt thấp so với kế hoạch năm 2014.

- Về giá trị đầu tư XD/CB năm 2014: Dự án đầu tư nâng cấp dây chuyên máy biến áp 220 – 500kV chậm về tiến độ do khâu giải phóng mặt bằng phần ngầm gặp vướng mắc, nguồn vốn thiếu, nguồn vay tín dụng không thực hiện được, nên giá trị đạt thấp so với kế hoạch năm 2014.

### **C) CÔNG TÁC TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY, CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH**

#### **1- Công tác tổ chức, quản trị Tổng Công ty:**

##### **Công tác tổ chức:**

Năm 2014 là năm thứ 2 hoạt động dưới hình thức Tổng Công ty, mô hình tổ chức sản xuất của Tổng Công ty và đơn vị trực thuộc không thay đổi.

##### **Công tác quản trị Tổng Công ty:**

Tổng Công ty thực hiện mô hình cơ cấu quản trị Tổng Công ty theo Điều lệ hiện hành, bao gồm: Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị; Ban Kiểm soát; Tổng Giám đốc điều hành. Người đại diện phần vốn EVN tại Tổng Công ty (02 người) cùng Hội đồng quản trị Tổng Công ty đồng thuận điều hành Tổng Công ty thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị đề ra.

Tổng Công ty thực hiện đầy đủ về công tác quản trị Tổng Công ty theo hướng dẫn tại Thông tư số 121/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính. Chế độ báo cáo định kỳ, các thủ tục họp Đại hội, công bố thông tin, quản lý cổ đông v.v... đều thực hiện đúng quy định.

Từ tháng 10/2015 chế độ báo cáo của Tổng Công ty được thực hiện theo đúng luật định với các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, sau khi Tổng Công ty đưa cổ phiếu lên sàn.

Năm 2014, Hội đồng quản trị tổ chức các cuộc họp và ra Nghị quyết về quản trị Tổng Công ty, các mặt tổ chức, điều hành SXKD năm 2014. Các nghị quyết đã được triển khai thực hiện trong Tổng Công ty đạt kết quả, hiệu quả quản lý điều hành SXKD toàn Tổng Công ty đạt theo yêu cầu.

#### **2- Cơ cấu cổ đông và tình hình đáp ứng quyền của cổ đông:**

Cơ cấu vốn điều lệ EEMC (thời điểm ngày 15/10/2014):

<b>TT</b>	<b>Cổ đông</b>	<b>Vốn cổ phần (đ)</b>	<b>Tỷ lệ (%)</b>
1	Cổ đông Nhà nước (EVN)	50.436.060.000	46,28
2	Cổ đông nội bộ (gồm: HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng)	12.163.660.000	11,16
3	Cổ đông trong Tổng Công ty:	23.273.990.000	21,36
	- Cán bộ công nhân viên:	22.593.990.000	20,73
	- Cổ phiếu quỹ:	680.000.000	0,62
4	Cổ đông ngoài	23.083.350.000	21,18
	- Cá nhân:	19.908.530.000	18,27
	- Tổ chức:	3.174.820.000	2,91
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>108.957.060.000</b>	<b>100,0</b>



Tại ngày đăng ký cuối cùng (14/4/2015), theo số liệu của Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp sẽ được ấn định để xác định cơ cấu cổ đông theo thực tế ngày chốt.

Tổng Công ty luôn đáp ứng quyền của mọi cổ đông, thông báo cổ đông, trả cổ tức đều đặn đúng thời gian quy định trong Điều lệ.

### **3- Kết quả giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc điều hành:**

Hội đồng quản trị có Quyết định phân công nhiệm vụ từng thành viên HĐQT để thường xuyên giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Tổng Giám đốc. Kết quả đánh giá đã đạt được theo yêu cầu của từng nghị quyết, thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2014 đạt hiệu quả cao.

Trước cơ chế phức tạp của thị trường, các đơn hàng như sản phẩm máy biến áp phân phối, cáp nhôm, tủ điện để chiếm lĩnh thị trường, tạo việc làm cho người lao động, tăng thị phần cho Tổng Công ty, Tổng Công ty đã phải đầu tư trang thiết bị công nghệ hiện đại, tăng năng suất lao động, đẩy nhanh tiến độ sản xuất, tiết kiệm vật tư, nguyên nhiên liệu.

### **4- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2014:**

Toàn bộ chỉ tiêu, nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2014 đã được Tổng Công ty chỉ đạo và thực hiện xong. Riêng 03 chỉ tiêu đạt tỷ lệ thấp và không thực hiện như sau:

a/ Giá trị đầu tư XDCB đạt thấp (đạt 34,6% so với KH 2014), do Dự án nâng cấp dây chuyền sản xuất máy biến áp 220 - 500kV thi công chậm, một mặt khâu giải phóng mặt bằng phần ngầm của Tổng Công ty có nhiều vướng mắc, một mặt khác chỉ đạo thi công của Nhà thầu cũng chậm, nên việc mua sắm thiết bị chưa đồng bộ và toàn dự án bị kéo dài.

b/ Lợi nhuận sau thuế đạt thấp (đạt 64,7% so với KH 2014), năm 2014 Tổng Công ty dồn nguồn vốn để thực hiện dự án đưa máy biến áp 220kV, 110kV, 35kV đi thử nghiệm ngắn mạch tại nước ngoài (20 tỷ VND) nên lợi nhuận sau thuế đạt thấp.

c/ Chi quỹ Ban quản lý điều hành theo Nghị quyết là 500.000.000 đồng; Năm 2014 là năm khó khăn về vốn, Tổng Công ty dồn nguồn vốn để thực hiện dự án, nên không thực hiện chi quỹ Ban quản lý điều hành.

## **D) NHẬN XÉT VÀ ĐÁNH GIÁ**

### **1- Thành tích đạt được:**

Năm 2014 tuy gặp rất nhiều khó khăn tiềm ẩn từ năm 2013 chuyển sang ảnh hưởng tới việc làm và đời sống người lao động, nhưng với sự cố gắng của tập thể lãnh đạo và 800 người lao động, năm 2014 công tác SXKD của Tổng Công ty đã đạt được, cụ thể:

- Trong năm đã ký kết và thực hiện được nhiều hợp đồng kinh tế có hiệu quả cao, như chế tạo mới và sửa chữa các máy biến áp truyền tải 110kV- 220kV có giá trị.

- Tiến độ sản xuất các máy biến áp truyền tải được đẩy nhanh, đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của khách hàng, như các dự án chống quá tải và các dự án sửa chữa.

- Thực hiện hạng mục của Dự án đưa các máy biến áp truyền tải 110, 220kV và máy biến áp phân phối đi thử nghiệm ngắn mạch tại nước ngoài đạt tiêu chuẩn Quốc tế. Đây là Dự án quan trọng để khẳng định chất lượng sản phẩm, tạo ra ưu thế vượt trội của sản phẩm, nâng cao thương hiệu EEMC.

- Công tác nhập khẩu vật tư thiết bị luôn đáp ứng được tiến độ cho sản xuất, giá mua thấp góp phần hạ giá thành sản phẩm, tăng sức cạnh tranh trên thị trường.

## 2- Tồn tại:

Bên cạnh những thành tích đã đạt được, Tổng Công ty còn một số tồn tại sau:

- Chất lượng máy biến áp truyền tải, máy biến áp phân phối vẫn còn một số khiếm khuyết cần khắc phục.

- Sản phẩm cầu dao 110kV-:- 220kV, thị phần trên thị trường còn ít.

- Kế hoạch đầu tư XDCB đạt thấp.

## PHẦN II ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CÁC NĂM SAU

### A) CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU SXKD NĂM 2015:

1- Giá trị SXCN (Đơn giá cố định 1994): 666.330.750.000 đồng.

2- Giá trị tổng doanh thu: 1.218.675.000.000 đồng.

3- Sản phẩm chính:

TT	Nội dung	ĐVT	Khối lượng	Ghi chú
1	Máy biến áp các loại; Trong đó:	Cái	841	
	* MBA 110kV-:-500kV:	Cái	41	
	* MBA trung gian và phân phối:	Cái	800	
2	Cáp nhôm A và AC	Tấn	165	
3	Cáp thép	Tấn	35	
4	Cầu dao	Bộ	75	
5	Tủ điện các loại	Cái	52	
6	Sửa chữa MBA 110kV- 500kV	Cái	160	
7	Sửa chữa MBA phân phối	Cái	110	
8	Cầu chảy tự rơi các loại	Bộ	115	
9	Biến dòng các loại	Bộ	350	
10	Biến điện áp các loại	Bộ	420	
11	Sản phẩm dây đồng các loại	Tấn	250	
12	Thủy điện + Xây lắp	Tỷ đ	23	
13	Sản xuất khác	Tỷ đ	39	

4- Giá trị xuất, nhập khẩu vật tư thiết bị:

Xuất khẩu: 500.000 USD.

Nhập khẩu: 20.000.000 USD + 1.400.000 EUR

5- Thực hiện kế hoạch đầu tư - xây dựng cơ bản, SCL:

Tổng giá trị KH ĐTXDCB: 162.129.000.000 đồng; Trong đó:

+ Xây lắp: 51.570.000.000 đồng

+ Thiết bị: 109.959.000.000 đồng

(Cụ thể có Bảng chi tiết kèm theo).

6- Lợi nhuận trước thuế: 40.000.000.000 đồng.



7- Lợi nhuận sau thuế: 31.200.000.000 đồng.

8- Cổ tức (dự kiến): 12%/năm.

## **B) ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN VÀ CÁC VẤN ĐỀ KHÁC**

### **1- Định hướng phát triển:**

#### **Giai đoạn năm 2015 - 2016:**

- Tiếp tục thực hiện các Dự án dở dang từ kế hoạch năm 2014 chuyển sang; Quy hoạch và hoàn thiện dây chuyền chế tạo máy biến áp truyền tải đảm bảo khả năng sản xuất các máy biến áp 500kV có công suất đến 900MVA; Nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng, phát triển thị trường xuất khẩu.

- Tìm kiếm việc làm đảm bảo đạt kế hoạch năm, Doanh nghiệp có lãi hàng năm.

- Đảm bảo duy trì và tăng lợi ích của các cổ đông, tạo đủ việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động.

#### **Định hướng phát triển đến năm 2020:**

1. Thực hiện chủ trương phát triển ngành theo "Chiến lược phát triển Cơ khí Điện lực của Tập đoàn Điện lực Việt Nam đến năm 2020" đã được EVN phê duyệt.

2. Đẩy mạnh công tác xây dựng quy hoạch, kế hoạch đầu tư để phát triển các sản phẩm, hàng hóa trong nước sản xuất được, cụ thể:

- Coi trọng, ưu tiên mọi nguồn lực của Tổng Công ty cùng với sự quan tâm của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, cải tạo nhà xưởng, mua thiết bị công nghệ mới hiện đại phục vụ thiết kế, chế tạo thử nghiệm sản phẩm; Chuyên môn hóa cao sản phẩm đã sản xuất được và phát triển nhiều sản phẩm mới.

- Tìm các nguồn vốn hỗ trợ của Nhà nước để đầu tư nâng cao năng lực để tạo ra sản phẩm mới.

- Tập trung xây dựng chiến lược kinh doanh hiệu quả, nâng cao quy mô, năng suất và chất lượng sản phẩm;

- Liên kết với các đối tác nước ngoài hoặc mua các công nghệ sản xuất tiên tiến nhất để chế tạo các loại sản phẩm chất lượng cao hiện trong nước chưa sản xuất được.

- Đầu tư công nghệ và thiết bị hiện đại, trước hết là công nghệ nguồn, phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả;

- Xây dựng cơ chế bảo hộ hàng hóa trong nước sản xuất được; Nghiên cứu và phát triển các sản phẩm thay thế hàng nhập khẩu;

### **2- Thực hiện lộ trình phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ Tổng Công ty năm 2015**

Thực hiện Nghị quyết của Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam, trên cơ sở kết quả kiểm toán năm 2014, HĐQT Tổng Công ty trình Đại hội quyết định phát hành cổ phiếu theo Phương án chi tiết được báo cáo để thông qua tại Đại hội này.

### **3- Thực hiện thưởng cổ phiếu quỹ**

HĐQT Tổng Công ty trình Đại hội quyết định thưởng cổ phiếu quỹ theo Phương án chi tiết được báo cáo để thông qua tại Đại hội này.

## **C) KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT**

1- Đề xuất và kiến nghị EVN, Chính phủ ban hành hàng rào pháp lý kỹ thuật nhà thầu nước ngoài cung cấp thiết bị máy móc vào lưới điện của EVN.

### PHẦN III KẾT LUẬN

Mặc dù còn phải đối mặt với nhiều khó khăn trong; Ban lãnh đạo Tổng Công ty cùng người lao động đồng thời cũng là cổ đông trong Tổng Công ty tập trung sức lực, trí tuệ, phát huy truyền thống đoàn kết, năng động sáng tạo, tiết kiệm trong SXKD tạo ra sản phẩm, dịch vụ có chất lượng và hiệu quả cao cho ngành Điện. Phần đầu không ngừng xây dựng thương hiệu Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh ngày càng phát triển bền vững, xứng đáng là đơn vị Anh hùng Lao động. Tổng Công ty phần đầu để đảm bảo tối đa quyền lợi của các cổ đông.

Tổng Công ty kêu gọi các nhà đầu tư, các cổ đông hãy thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình, hợp tác cùng Hội đồng quản trị đưa Tổng Công ty ngày một phát triển bền vững.

Xin chân thành và cảm ơn sự tạo điều kiện và niềm tin của tất cả các cổ đông EEMC ./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Quang**



**PHỤ LỤC SỐ 01**  
**BÁO CÁO THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂM 2014**  
**TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015**

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

TT	Danh mục công trình	Thực hiện năm 2014						
		Chia theo nguồn vốn			Trong đó			
		Tổng số	Vốn KHCB	Vốn khác	Tổng số	Xây lắp	Thiết bị	Khác
	<b>Tổng số</b>	<b>39.808</b>	<b>9.076</b>	<b>30.732</b>	<b>39.808</b>	<b>8.162</b>	<b>31.370</b>	<b>276</b>
<b>I)</b>	<b>Dự án hoàn thiện thiết kế và quy trình công nghệ để chế tạo MBA 220kV đạt tiêu chuẩn IEC30076</b>	<b>25.018</b>	<b>4.958</b>	<b>20.060</b>	<b>25.018</b>		<b>25.018</b>	
1	Thử nghiệm khả năng chịu ngắn mạch MBA truyền tải (năm 2013 đã báo 1.012 trđ). (đợt 1, đợt 2)	9.475		9.475	9.475		9.475	
2	Vận chuyển MBA đi thử nghiệm	10.585		10.585	10.585		10.585	
3	Mua TB thử nghiệm đo công suất (trọn bộ: đo công suất, cao áp, thử dòng)	4.958	4.958		4.958		4.958	
-	Lô 1: Thiết bị điều khiển trung tâm, đo công suất, thử áp, thử dòng	861	861		861		861	
-	Lô 2: Bộ cắt căn đệm thử nghiệm cao áp	1.191	1.191		1.191		1.191	
-	Lô 3: Bộ tạo trụ căn đệm thử nghiệm cao áp	1.059	1.059		1.059		1.059	
-	Lô 5: Bộ gia nhiệt dầu thử nghiệm cao áp	1.847	1.847		1.847		1.847	
<b>II)</b>	<b>Dự án đầu tư và mở rộng dây chuyền chế tạo MBA 220-500kV</b>	<b>8.172</b>	<b>0</b>	<b>8.172</b>	<b>8.172</b>	<b>7.972</b>	<b>0</b>	<b>200</b>
1	EPC thiết kế và thi công xây dựng mở rộng gian lắp MBA 220-500kV	8.172		8.172	8.172	7.972		200
<b>III)</b>	<b>Mua thiết bị lẻ phục vụ sản xuất</b>	<b>2.870</b>	<b>370</b>	<b>2.500</b>	<b>2.870</b>	<b>0</b>	<b>2.870</b>	<b>0</b>
1	Mua máy bơm chân không cho lò sấy	370	370		370		370	
2	Chế tạo lò sấy bồi dây (EEMC tự chế)	2.500		2.500	2.500		2.500	
<b>IV)</b>	<b>Công ty thành viên (Cty TNHH MTV Thiết bị lưới điện):</b>	<b>3.748</b>	<b>3.748</b>	<b>0</b>	<b>3.748</b>	<b>190</b>	<b>3.482</b>	<b>76</b>
1	Dự án bổ sung TB sản xuất dây điện từ	3.748	3.748		3.748	190	3.482	76

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**PHỤ LỤC SỐ 02**  
**KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂM 2015**  
**TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

TT	Danh mục công trình	Kế hoạch năm 2015							
		Chia theo nguồn vốn				Trong đó			
		Tổng số	Vốn phát hành CP	Vốn NCKH	Vốn KHCB, Vốn khác	Tổng số	Xây lắp	Thiết bị	Khác
	<b>Tổng số</b>	<b>162.129</b>	<b>32.000</b>	<b>27.000</b>	<b>103.129</b>	<b>162.129</b>	<b>51.570</b>	<b>109.959</b>	<b>600</b>
I)	<b>Dự án đầu tư và mở rộng dây chuyền chế tạo MBA 220kV-500kV</b>	<b>55.034</b>	<b>16.000</b>	<b>14.000</b>	<b>25.034</b>	<b>55.034</b>	<b>32.000</b>	<b>22.434</b>	<b>600</b>
1	EPC thiết kế và thi công xây dựng mở rộng gian lắp MBA 220kV/500kV. (năm 2014 đã thực hiện được 8,1 tỷ VND)	32.000	16.000		16.000	32.000	32.000		
2	Mua lò sấy hơi dầu công suất lớn (dung tích buồng sấy đến 300 m3)	20.034		14.000	6.034	20.034		19.434	600
3	Mua lò sấy chân không sấy MBA phân phối (bao gồm vỏ lò, bình gia nhiệt)	3.000			3.000	3.000		3.000	
II)	<b>Các hạng mục phục vụ sản xuất tại EEMC</b>	<b>103.320</b>	<b>16.000</b>	<b>13.000</b>	<b>74.320</b>	<b>103.320</b>	<b>16.820</b>	<b>86.500</b>	<b>0</b>
2.1/	<b>Ưu tiên đầu tư đợt 1</b>	<b>21.820</b>	<b>0</b>	<b>1.000</b>	<b>20.820</b>	<b>21.820</b>	<b>8.320</b>	<b>13.500</b>	<b>0</b>
1	Máy cắt tôn thủy lực 16-20mm	1.000			1.000	1.000		1.000	
2	Kéo dài gian 2 về phía Đông	1.500			1.500	1.500	1.500		
3	Mua thiết bị thí nghiệm tự động	1.000		1.000		1.000		1.000	
4	XD đường goòng nối gian Cơ khí với gian 500kV móc + hệ thống đường ray kho máy biến áp 220kV	2.000			2.000	2.000	2.000		
5	Mua xe 02 xe nâng 3,5 tấn chạy điện ắc quy trong 5 gian nhà xưởng	1.000			1.000	1.000		1.000	



6	Máy băng chập 3 sợi đơn 9 lớp đơn + 12 lớp kép	4.000			4.000	4.000		4.000	
7	Lắp hệ thống làm mát 5 gian nhà xưởng chính	2.000			2.000	2.000		2.000	
8	Làm móng lò và nhà che lò sấy hơi dầu	1.800			1.800	1.800	1.800		
9	Làm mương thoát nước mới phía Tây nhà xưởng chính mở rộng	600			600	600	600		
10	Xây dựng nhà trạm điện 6,3kV	370			370	370	370		
11	Xây dựng nhà vệ sinh công nhân phía ngoài gian 5	250			250	250	250		
12	Chế tạo máy quấn dây trục ngang cỡ lớn	1.000			1.000	1.000		1.000	
13	Chế tạo máy phay mâm ép bôi dây	500			500	500		500	
14	Chế tạo máy phay vát mép ống lồng	500			500	500		500	
15	Chế tạo máy dán mép ống lồng	1.000			1.000	1.000		1.000	
16	Thung tường gian quấn bôi dây và gian VL điện	1.200			1.200	1.200	1.200		
17	Làm trần gian quấn bôi dây và gian Vật liệu điện	600			600	600	600		
18	Mua xe ô tô 5 chỗ phục vụ sản xuất	1.500			1.500	1.500		1.500	
<b>2.2/</b>	<b>Đầu tư đợt 2</b>	<b>81.500</b>	<b>16.000</b>	<b>12.000</b>	<b>53.500</b>	<b>81.500</b>	<b>8.500</b>	<b>73.000</b>	<b>0</b>
1	Lắp cầu trục 300 tấn	25.000	16.000		9.000	25.000		25.000	
2	Hệ thống chế tạo lõi tôn vô định hình	12.000		12.000		12.000		12.000	
3	Kéo dài 4 gian xưởng CK	3.500			3.500	3.500	3.500		
4	Mua máy quấn dây đồng lá (dài 1000)	2.500			2.500	2.500		2.500	
5	Hệ thống máy làm cánh sóng 1300	11.000			11.000	11.000		11.000	
6	Các thiết bị thí nghiệm: Máy phát điện 250 MVA	20.000			20.000	20.000		20.000	
7	Lắp dựng buồng phun bi làm sạch vỏ MBA	1.500			1.500	1.500	1.000	500	

8	Làm trần các gian còn lại 1, 2, 3, 4 nhà xưởng chính	2.000			2.000	2.000	2.000		
9	Thung tường các gian còn lại từ 1-:-4	2.000			2.000	2.000	2.000		
10	Mua xe tải 10 tấn	2.000			2.000	2.000		2.000	
<b>III)</b>	<b>Tại các Cty thành viên</b>	<b>3.775</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>3.775</b>	<b>3.775</b>	<b>2.750</b>	<b>1.025</b>	<b>0</b>
<b>3.1/</b>	<b>Công ty TNHH MTV Thiết bị lưới điện</b>	<b>950</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>950</b>	<b>950</b>	<b>950</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
1	Mua lại nhà kho cũ giá trị còn lại 75% (trước đây đơn vị thuê xây dựng làm kho gạch)	400			400	400	400		
2	Mua lại nhà kho cũ giá trị còn lại 75% (trước đây đơn vị thuê xây dựng làm xưởng in)	250			250	250	250		
3	Đổ bê tông nền đường: Đường nội bộ, đường phía ngoài công, đường vào thôn Lâm Tiên	300			300	300	300		
<b>3.2/</b>	<b>Công ty TNHH MTV Thiết kế và Chế tạo thiết bị điện</b>	<b>2.825</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>2.825</b>	<b>2.825</b>	<b>1.800</b>	<b>1.025</b>	<b>0</b>
1	XD nhà xưởng xuất máy biến dòng và máy biến điện áp 110kV, trong đó:	2.080			2.080	2.080	1.300	780	
	- Xây dựng nhà khung thép: 1.300 triệu đồng								
	- Mua máy quấn dây máy biến áp: 150 triệu đồng								
	- Mua máy quấn dây biến dòng: 280 triệu đồng								
	- Mua máy cắt tôn silic: 350 triệu đồng								
2	Xây dựng kho vật tư và các công trình phụ trợ	500			500	500	500		
3	Mua máy đo tỷ số máy biến áp	115			115	115		115	
4	Mua cầu đo sai số	130			130	130		130	

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



## BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Về việc thẩm định Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính và đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị năm 2014

**Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 12 năm 2005;

Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty Thiết bị điện Đông Anh - Công ty cổ phần được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25 tháng 4 năm 2014;

Thực hiện Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty Thiết bị điện Đông Anh ban hành theo Quyết định số 37/EEMC-HĐQT ngày 17/01/2014 của Hội đồng quản trị;

Ban Kiểm soát Tổng công ty Thiết bị điện Đông Anh báo cáo ĐHCĐ về tình hình kiểm soát các mặt hoạt động SXKD, ĐTXD, báo cáo tài chính của Công ty năm 2014 và công tác chỉ đạo, điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty về thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2014 như sau:

### **I. Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát:**

Thành phần Ban Kiểm soát từ thời điểm ĐHCĐ năm 2014 đến ĐHCĐ năm 2015 bao gồm:

1. Bà Bùi Thị Hằng Nga - Trưởng Ban
2. Ông Cao Xuân Hải - Thành viên
3. Bà Lê Thị Thùy Anh - Thành viên

Trong thời gian trên, Ban Kiểm soát đã có các hoạt động sau:

- Kiểm soát đợt 1 các mặt hoạt động và xem xét BCTC 6 tháng đầu năm 2014 của Tổng công ty từ ngày 04-10/9/2014;

- Kiểm soát đợt 2 các mặt hoạt động và xem xét BCTC 9 tháng đầu năm 2014 của Tổng công ty từ ngày 20-26/1/2015.

- Kiểm soát đợt 3 các mặt hoạt động và xem xét BCTC năm 2014 của Tổng công ty từ ngày 06-10/4/2015.

- Tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị, các cuộc họp khác và thực hiện các chức năng nhiệm vụ khác của Ban Kiểm soát theo quy định.

- Tổng thù lao của Ban kiểm soát năm 2014 là: 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng):

- Thù lao của trưởng Ban kiểm soát là: 36.000.000đ/năm
- Thù lao của Thành viên Ban kiểm soát (02 TV) là: 24.000.000đ/năm
- Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát năm 2014 là: 6.000.000đ/năm

## II. Các cuộc họp của Ban kiểm soát

- Năm 2014 Ban kiểm soát đã họp 03 lần:

- \* Họp Ban kiểm soát lần thứ nhất vào ngày 16/02/2014
- \* Họp Ban kiểm soát lần thứ hai vào ngày 28/8/2014
- \* Họp Ban kiểm soát lần thứ ba vào ngày 25/12/2014

## III. Đặc điểm tình hình chung

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 0100101322, đăng ký lần đầu ngày 01/6/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 07/8/2014, thay đổi so với lần thứ 9 ngày 14/2/2014 với nội dung: (i) Tăng vốn điều lệ từ 94.837.150.000 đồng lên 108.957.060.000 đồng; (ii) Thay đổi số cổ phần của cổ đông sáng lập: EVN tăng từ 43.857.450.000 đồng lên 50.436.060.000 đồng (giữ nguyên tỷ lệ 46,25%).

- Tổng số CBCNV đến 31/12/2014 là 852 người, trong đó có trình độ trên Đại học 05 người (0,6 %), Đại học và Cao đẳng 210 người (24,64%), Trung cấp 63 người (7,4%), Công nhân Kỹ thuật, lao động phổ thông khác là 574 người (67,37%).

- Cơ cấu tổ chức khối Cơ quan Tổng Công ty gồm: 10 Phòng (TCLĐ, Kinh doanh, TCKT, Kỹ thuật, Công nghệ, KCS, Dự án, Vật tư, Bảo vệ, VP), 04 Xưởng sản xuất (Vật liệu điện, Cơ điện, Cơ khí, Biến áp truyền tải), 02 Chi nhánh hạch toán phụ thuộc (Nhà máy Chế tạo Máy biến áp và Xí nghiệp Dịch vụ Kỹ thuật điện), 02 Công ty TNHH MTV (Công ty TNHH. MTV Thiết bị Lưới điện và Công ty TNHH.MTV Thiết kế và Chế tạo Thiết bị điện) và Trường Mầm non tư thục Thiết bị điện.

- Năm 2014 là năm thứ 2 liên tiếp TCT đạt doanh thu trên 1.000 tỷ đồng.

- Thực hiện giao dịch cổ phiếu trên sàn UPCOM Sở GDCK Hà Nội ngày 15/10/2014, mã chứng khoán TBD.

## IV. Tình hình thực hiện NQ ĐHCĐ và công tác chỉ đạo, điều hành của HĐQT, Ban TGD và cán bộ quản lý khác năm 2014

Trong năm 2014, Tổng công ty tổ chức ĐHCĐ thường niên (01 lần) vào ngày 25/4/2014 và đã thông qua nghị quyết số 740/NQ-EEMC ngày 25/4/2014. Tình hình thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Các chỉ tiêu chính	KH 2014 theo NQ ĐHCĐ (tr.đ)	Thực hiện (tr.đ)	Tỷ lệ (%)
<b>1</b>	<b>Các chỉ tiêu KTKT</b>			
a	Tổng doanh thu	1.010.686,8	1.185.195,08	117,3
b	LN trước thuế	47.500,0	35.668,92	75,1
c	LN sau thuế	37.000,0	23.940,65	64,7



d	Cổ tức (%)	12,0	12 (dự kiến)	100,0
e	ĐTXD	114.895,0	39.808,0	34,6
f	SCL	12.203,0	10.505	86,09
2	<b>Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập</b>	CN Công ty TNHH Kiểm toán DTL	CN Công ty TNHH Kiểm toán DTL	
3	<b>Phân phối lợi nhuận 2013</b>	<b>41.412,76</b>	<b>41.412,76</b>	<b>100</b>
	- Quỹ dự phòng TC	0	0	
	- Quỹ ĐTP (40% LN được PP)	16.565,10	16.565,10	
	- Khen thưởng Ban ĐH, HĐQT, BKS	500,00	500,00	
	- Quỹ KT, PL	6.626,87	6.626,87	
	- Cổ tức 14,5%	13.652,79	13.652,79	
	- LN để lại	4.068,00	4.068,00	
4	<b>Phát hành CP thưởng tăng VDL cho CĐ hiện hữu (15%)</b>	<b>14.123,57</b>	<b>14.119,91</b>	<b>99,97% (do xử lý CP lẻ)</b>
5	<b>Thay đổi Điều lệ</b>		<b>Đã thực hiện</b>	
6	<b>Thù lao HĐQT, BKS (không bao gồm lương)</b>	<b>420</b>	<b>420</b>	
7	<b>Chủ tịch HĐQT kiêm TGD</b>		<b>Đã thực hiện</b>	

Nhìn chung, trong năm 2014, HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã có rất nhiều cố gắng nỗ lực trong tìm kiếm công ăn việc làm và chỉ đạo và điều hành TCT, là năm thứ 2 đạt mức doanh thu trên 1.000 tỷ đồng kể từ khi thành lập.

Tuy doanh thu đạt cao (117,3%) nhưng một số chỉ tiêu không đạt KH ĐHCĐ đề ra:

- Chỉ tiêu Lợi nhuận trước thuế (đạt 75,1%) và Lợi nhuận sau thuế (đạt 64,7%). Các khoản chi phí tăng, giảm so với năm 2013 tương ứng số tăng tuyệt đối và tương đối như sau:

Chi phí tăng: (i) CP nhân viên tăng 41,598 tỷ (34,93%); (ii) Khấu hao TSCĐ tăng 0,569 tỷ (3,52%); Thuế và lệ phí tăng 2,534 tỷ (112,98%); CP dịch vụ mua ngoài tăng 39,332 tỷ (59,42%); CP bằng tiền khác tăng 21,824 (32,39%).

Chi phí giảm: (i) CP nguyên vật liệu giảm 11,731 tỷ (1,51%); CCDC giảm 1,061 tỷ (74,57%); DP phải thu khó đòi giảm 11,975 tỷ (87,09%); CP bảo hành SP giảm 33,551 tỷ (231,5%).

- Chỉ tiêu ĐTXD đạt 34,6% chủ yếu do Dự án đầu tư nâng cấp dây chuyền máy biến áp 220 - 500kV chậm về tiến độ do khâu giải phóng mặt bằng phần ngầm gặp vướng mắc, nguồn vốn thiếu, nguồn vay tín dụng ưu đãi không thực hiện được; dự án mua cầu trục 350 tấn chưa thực hiện.

- Chỉ tiêu SCL đạt 86,09% (tuy nhiên chi phí SCL hạch toán trên BCTC bằng 0).

- Hoạt động của HĐQT, Ban TGD điều hành và các cán bộ quản lý khác là thực hiện đúng theo chức trách nhiệm vụ được phân công.

## V. Kết quả giám sát hoạt động tài chính (BCTC) năm 2014 (hợp nhất)

Số liệu BCTC năm 2014 đã kiểm toán của EEMC như sau:

- Bảng cân đối kế toán:

TÀI SẢN	Mã số	2014	2013
<b>A. TSLĐ và đầu tư ngắn hạn</b>		<b>967.499.786.229</b>	<b>765.121.389.923</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>83.981.781.325</b>	<b>48.985.809.485</b>
1. Tiền	111	83.981.781.325	48.985.809.485
2. Các khoản tương đương tiền	112		0
<b>II. Các khoản đầu tư TC ngắn hạn</b>	<b>120</b>	<b>132.300.000</b>	<b>545.600.000</b>
1. Đầu tư ngắn hạn	121	603.000.000	1.028.000.000
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129	-470.700.000	-482.400.000
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>	<b>280.243.255.804</b>	<b>297.719.666.180</b>
1. Phải thu khách hàng	131	255.558.457.993	279.162.501.565
2. Trả trước cho người bán	132	33.103.904.143	23.449.245.630
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch HĐ XD	134	10.156.231.800	10.156.231.800
5. Các khoản phải thu khác	138	1.340.767.049	6.264.688.054
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139	-19.916.105.181	-21.313.000.869
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>593.489.549.914</b>	<b>410.189.515.463</b>
1. Hàng tồn kho	141	593.489.549.914	410.189.515.463
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>	<b>9.652.899.186</b>	<b>7.680.798.795</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152	5.281.131.803	
3. Thuế và các khoản phải thu nhà nước	154	1.179.806.735	4.254.211.048
5. Tài sản ngắn hạn khác	158	3.191.960.648	3.426.587.747
<b>B. Tài sản dài hạn</b>	<b>200</b>	<b>83.745.887.206</b>	<b>84.853.719.574</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>	<b>78.611.747.423</b>	<b>81.179.592.990</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	78.354.186.805	80.782.850.562
Nguyên giá	222	230.435.837.312	216.256.628.556
Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223	-152.081.650.507	-135.473.777.994
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	0	0
Nguyên giá	225		
Giá trị hao mòn lũy kế (*)	226		
3. Tài sản cố định vô hình	227	257.560.618	396.742.428
Nguyên giá	228	751.000.000	751.000.000
Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229	-493.439.382	-354.257.572
4. Chi phí XD CB dở dang	230	0	0
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>240</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
Nguyên giá	241		



Giá trị hao mòn lũy kế (*)	242		
<b>IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>	<b>3.096.114.000</b>	<b>3.096.114.000</b>
1. Đầu tư vào công ty con	251		
2. Đầu tư vào công ty liên doanh liên kết	252		
3. Đầu tư dài hạn khác	258	3.096.114.000	3.096.114.000
4. Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn(*)	259		
<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>	<b>2.038.025.783</b>	<b>578.012.584</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	1.588.025.783	47.012.584
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		531.000.000
3. Tài sản dài hạn khác	268	450.000.000	
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>	<b>1.051.245.673.435</b>	<b>849.975.109.497</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>	<b>Mã số</b>	<b>2014</b>	<b>2013</b>
<b>A. Nợ phải trả</b>	<b>300</b>	<b>764.138.238.034</b>	<b>568.849.572.859</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>	<b>764.074.488.033</b>	<b>568.832.641.042</b>
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	504.745.140.886	337.829.129.917
2. Phải trả người bán	312	93.067.031.508	71.365.405.305
3. Người mua trả tiền trước	313	96.297.750.340	54.691.472.089
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	8.187.509.512	17.977.873.424
5. Phải trả người lao động	315	8.360.743.356	15.326.496.203
6. Chi phí phải trả	316	309.149.191	1.064.480.266
7. Phải trả nội bộ	317		
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch HD XD	318		
9. Các khoản phải trả phải nộp khác	319	22.872.264.521	33.439.139.795
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320	29.729.669.923	30.054.702.993
11. Quỹ khen thưởng, PL	323	505.228.796	7.083.941.050
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>	<b>63.750.001</b>	<b>16.931.817</b>
1. Doanh thu chưa thực hiện được	338	63.750.001	16.931.817
<b>B. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>400</b>	<b>287.107.435.401</b>	<b>281.125.536.638</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>267.083.408.532</b>	<b>267.769.809.769</b>
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	108.957.060.000	94.837.150.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	20.284.860.000	20.284.860.000
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		
4. Cổ phiếu quỹ	414	-1.360.000.000	-1.360.000.000
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		
7. Quỹ đầu tư phát triển	417	17.186.360.355	535.485.797
8. Quỹ dự phòng tài chính	418	6.037.647.970	9.113.123.297
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419	72.818.307.280	86.938.217.280
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	43.159.172.927	57.420.973.395
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng	421		
<b>II. Nguồn kinh phí, quỹ khác</b>	<b>430</b>	<b>20.024.026.869</b>	<b>13.355.726.869</b>
1. Nguồn kinh phí	432	20.024.026.869	13.355.726.869
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>	<b>1.051.245.673.435</b>	<b>849.975.109.497</b>

- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh:

<b>Tổng doanh thu</b>		<b>1.194.035.821.697</b>	<b>1.176.834.290.653</b>
<b>Tổng chi phí</b>		<b>1.158.366.900.342</b>	<b>1.120.806.462.239</b>
<b>1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>1</b>	<b>1.185.195.081.017</b>	<b>1.168.974.600.660</b>
<b>2. Các khoản giảm trừ doanh thu</b>	<b>2</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	1.185.195.081.017	1.168.974.600.660
<b>4. Giá vốn hàng bán</b>	<b>11</b>	<b>956.250.521.149</b>	<b>893.397.031.248</b>
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)</b>	<b>20</b>	<b>228.944.559.868</b>	<b>275.577.569.412</b>
<b>6. Doanh thu hoạt động tài chính</b>	<b>21</b>	<b>659.976.611</b>	<b>1.739.345.148</b>
<b>7. Chi phí tài chính</b>	<b>22</b>	<b>30.874.637.794</b>	<b>40.095.710.862</b>
-Trong đó: Chi phí lãi vay	23	28.708.846.769	33.341.953.671
<b>8. Chi phí bán hàng</b>	<b>24</b>	<b>60.543.818.524</b>	<b>82.407.178.711</b>
<b>9. Chi phí quản lý doanh nghiệp</b>	<b>25</b>	<b>107.026.218.549</b>	<b>100.477.053.643</b>
<b>10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>30</b>	<b>31.159.861.612</b>	<b>54.336.971.344</b>
€0=20+(21-22)-(24+25)			
<b>11. Thu nhập khác</b>	<b>31</b>	<b>8.180.764.069</b>	<b>6.120.344.845</b>
<b>12. Chi phí khác</b>	<b>32</b>	<b>3.671.704.326</b>	<b>4.429.487.775</b>
<b>1. Lợi nhuận khác (40=1-2)</b>	<b>40</b>	<b>4.509.059.743</b>	<b>1.690.857.070</b>
<b>14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=0+40)</b>	<b>50</b>	<b>35.668.921.355</b>	<b>56.027.828.414</b>
<b>15. Chi phí thuế TNDN hiện hành</b>	<b>51</b>	<b>11.728.269.761</b>	<b>14.615.063.906</b>
<b>16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại</b>	<b>52</b>		
<b>17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51)</b>	<b>60</b>	<b>23.940.651.594</b>	<b>41.412.764.508</b>
<b>18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>70</b>	<b>2.361</b>	<b>6.066</b>

- Các chỉ tiêu phân tích tài chính:

Chỉ tiêu	ĐVT	2014	2013
<b>Cơ cấu tài sản</b>	<b>%</b>		
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		7,97%	9,98%
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		92,03%	90,02%
<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>	<b>%</b>		
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		72,69%	66,93%
- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		27,31%	33,07%
- Nợ phải trả/Vốn Điều lệ		7,01	6,00
<b>Khả năng thanh toán</b>	<b>Lần</b>		
- Khả năng thanh toán nhanh (Tiền và các khoản tương đương tiền/Nợ ngắn hạn)		0,11	0,09
- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (Tổng tài sản/Nợ ngắn hạn)		1,38	1,49
- Khả năng thanh toán hiện hành (Tổng tài sản/Nợ phải trả)		1,38	1,49
<b>Hiệu quả</b>	<b>%</b>		



- Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản		2,28%	4,87%
- Tỷ suất LN sau thuế/Doanh thu		2,01%	3,52%
- Tỷ suất LN sau thuế/Vốn chủ SH		8,96%	15,47%
- Tỷ suất LN sau thuế/Vốn điều lệ		21,97%	43,67%
- Lãi cơ bản /CP		2.361	6.066

*Một số đánh giá, nhận xét về BCTC:*

- Các chỉ số về cơ cấu: Chủ yếu tài sản là ngắn hạn (92,03%); Nợ phải trả so với tổng nguồn vốn cao và tăng so với năm 2013 (72,69%). Vốn CSH cao hơn rất nhiều so với vốn điều lệ (gấp 2,45 lần) do việc phân phối lợi nhuận của các năm dồn tích (tỷ lệ chia cổ tức thấp, tỷ lệ phân phối các quỹ ĐTP, DPTC cao).

- Các chỉ số về hiệu quả: Năm 2014, toàn TCT đạt doanh thu cao nhất kể từ khi thành lập và vượt KH giao (đạt 117,3%), tuy nhiên lợi nhuận không đạt KH ĐHCĐ giao và chỉ bằng 57,8% so với năm 2013 (chi tiết đã phân tích ở trên). Tỷ lệ lãi cơ bản/CP là 2.361 đ/CP bằng 38,92% so với năm 2013 (6.066 đ/CP). Cả Công ty mẹ và 02 Công ty TNHH MTV đều có lãi (CT TNHH MTV Thiết kế và chế tạo TB Điện lãi 0,922 tỷ. đồng, tuy nhiên còn lỗ lũy kế là 2,392 tỷ đồng; Công ty TNHH MTV Thiết bị lưới điện lãi 2,959 tỷ đồng đã hết lỗ lũy kế). Trong năm 2014, cả 02 Công ty đã được Tổng công ty xử lý các vấn đề về vốn CSH (giảm vốn so với năm 2013).

- Chỉ số về khả năng thanh toán nhanh đạt thấp, phản ánh khả năng thanh toán nhiều khi gặp khó khăn. Công nợ phải thu cao, trong đó công nợ phải thu các đơn vị trong EVN rất lớn (126,346 tỷ đồng). Nợ phải thu khó đòi cao (nợ quá hạn tại 31/12/2014 là 69,059 tỷ), TCT phải trích lập dự phòng với số dư tại thời điểm 31/12/2014 là 19,916 tỷ.

*Một số vấn đề cần lưu ý về BCTC:*

- Chưa trích đủ chi phí dự phòng phải thu khó đòi: Theo quy định tại Thông tư 228/2009-TT-BTC ngày 07/12/2009, số phải trích là 56,005 tỷ; đã trích 19,916 tỷ; thiếu 36,089 tỷ đồng và làm lợi kết quả kinh doanh tăng lên tương ứng.

- Trong năm 2014, các khoản chi phí không được tính vào chi phí chịu thuế TNDN là 3,558 tỷ đồng, trong đó có các khoản như nộp phạt thuế, chi phí khấu hao xe ô tô vượt định mức...

- Các chứng từ về tiền mặt, chi phí môi giới cần phải kiểm soát chặt chẽ hơn nữa và cần rà soát lại, đảm bảo tính đúng công thức quy định trong quy chế. Các khoản chi có giá trị trên 20 triệu đồng cần thực hiện qua ngân hàng để được hoàn thuế theo quy định.

**VI. Công tác xây dựng, ban hành quy chế, quy định nội bộ và các vấn đề khác**

- Việc xây dựng ban hành các quy chế, quy định quản lý nội bộ trong TCT cơ bản đã đáp ứng được cho công tác quản lý, điều hành SXKD của TCT. Tuy nhiên, TCT chưa bố trí bộ phận/người chuyên trách theo dõi công tác pháp chế, ban hành các quy chế, quy định nội bộ mà hiện nay công việc này do từng bộ phận chuyên môn đảm nhận. Ngoài ra, một số điều khoản trong một số quy chế, quy định còn chưa phù hợp với các quy định của nhà nước hiện hành cần bổ sung sửa đổi (nêu trong các Báo cáo kết quả kiểm soát).

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp vẫn còn tồn tại tên 03 Chi nhánh (Chi nhánh CTCP Chế tạo Thiết bị điện – Trung tâm Thiết bị lưới điện phân phối; Chi nhánh CTCP Chế tạo Thiết bị điện Đông Anh – Xí nghiệp Cơ điện Đông Anh; Chi nhánh Công ty Cổ phần Chế tạo Thiết bị điện – Xí nghiệp Thiết kế và Chế tạo Thiết bị điện), mặc dù trên thực tế các đơn vị này đã giải thể, chuyển đổi.

- Việc phân bổ tiền lương còn để dồn tích vào các tháng cuối năm (trên BCTC còn số dư tại khoản “Phải trả người lao động” và “Dự phòng phải trả ngắn hạn”, vượt tỷ lệ quy định.

## **VII. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc điều hành và cổ đông**

- Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành trong quá trình quản lý, điều hành mọi hoạt động của Tổng Công ty, luân tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ của Tổng Công ty, góp phần làm cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty tăng trưởng mạnh đạt hiệu quả cao. Trong hoạt động sản xuất kinh doanh liên tục trong 02 năm liền Tổng Công ty đạt doanh thu trên một nghìn tỷ đồng, đầu tư và hoạt động tài chính luôn lành mạnh, bảo toàn và phát triển được vốn.

- Lãnh đạo Tổng Công ty đã thực hiện nghiêm túc việc cung cấp thông tin và tạo mọi điều kiện cho Ban kiểm soát được tiếp cận với tài liệu, để kiểm tra tính sát thực của thông tin. Các thành viên Ban Kiểm soát cũng được cung cấp đầy đủ và kịp thời các thông tin, biểu bản... liên quan đến nội dung các cuộc họp của Hội đồng Quản trị, luôn cập nhật thông tin, nắm bắt thông tin và thông tin kịp thời về tình hình cổ đông

## **Kết luận**

Năm 2014, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, song dưới sự lãnh đạo của Hội đồng Quản trị, sự điều hành năng động, sáng tạo, khoa học, linh hoạt của Ban Tổng Giám đốc, Tổng Công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 đề ra. Sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty được duy trì, bố trí đủ việc làm, đời sống của người lao động được đảm bảo.

Hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng Công ty đã bám sát nhiệm vụ do Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng Công ty và Quy chế làm việc của Ban Kiểm soát đã quy định. Ban Kiểm soát đã lập kế hoạch và triển khai kiểm tra định kỳ việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD tại các Công ty TNHH MTV, Khối các Chi nhánh, Phòng, Xưởng trực thuộc Tổng Công ty. Phát hiện và uốn nắn kịp thời các biểu hiện làm không đúng theo Quy chế quy định của Nhà nước, Điều lệ Tổng Công ty và các Quy chế, Quy định của Tổng Công ty. Thực hiện kiểm tra đột xuất Quỹ tiền mặt... Tham gia góp ý về các phương án tổ chức lại sản xuất, các quy chế quy định do Tổng Công ty ban hành.

Kết hợp với các Phòng chức năng nghiệp vụ và các đơn vị trong Tổng Công ty kiểm tra kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 của toàn Tổng Công ty.



### VIII. Một số kiến nghị của Ban kiểm soát

- Tổng Công ty cử cán bộ làm việc với Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội để điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho phù hợp mô hình tổ chức hiện hành.

- Tổng công ty cần nghiên cứu xem xét chuyển việc niêm yết cổ phiếu trên thị trường UPCOM sang thị trường chính thức.

- Bộ trí bộ phận pháp chế để theo dõi, tổng hợp, rà soát các quy định quản lý nội bộ, đồng thời đôn đốc các đơn vị chủ trì bổ sung, sửa đổi những điểm còn chưa phù hợp trong các quy chế nội bộ cho phù hợp với các quy định của Nhà nước hiện hành (các nội dung cần bổ sung, sửa đổi nêu trong các biên bản kiểm soát đã gửi Tổng công ty).

- Rà soát, nghiên cứu Luật doanh nghiệp mới có hiệu lực từ ngày 01/7/2015 để trình ĐHCĐ sửa đổi, bổ sung Điều lệ cho phù hợp và tổ chức thực hiện theo các quy định mới của Luật Doanh nghiệp (sau khi có Nghị định hướng dẫn).

- TCT cần xem xét, cân đối tài chính trong việc bố trí vốn ĐTXD, SCL và khả năng thực hiện, đảm bảo hoàn thành KH.

- Thực hiện nộp thuế theo quy định, giảm thiểu việc phải nộp phạt về thuế, giảm thiểu các khoản chi phí không được tính vào chi phí chịu thuế TNDN.

- Cần xem xét, trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi và các khoản nợ phải thu khác theo quy định nhằm đảm bảo có nguồn tài chính dự phòng rủi ro.

- Xem xét tăng tỷ lệ phân phối tiền lương, tránh dồn tích nhiều vào các tháng cuối năm.

- Củng cố để hoàn thiện tốt hơn một số nội dung về công tác TCKT, tiền lương và các nội dung khác đã nêu trong các Báo cáo kết quả kiểm soát đã gửi Tổng công ty trong các đợt kiểm soát.

Trên đây là báo cáo thẩm định, Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh; Báo cáo tài chính và đánh giá hoạt động quản lý điều hành của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám Đốc trong năm 2014. Ban Kiểm soát rất mong các ý kiến góp ý của Đại hội, để công tác Kiểm soát năm 2015 tốt hơn và thực hiện đúng Nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông đề ra./.

#### Nơi nhận:

- HĐQT, B.TGD;
- ĐU, CD;
- Các Cty TNHH MTV;
- Đại hội đồng Cổ đông;
- Lưu VT, Ban KS, BTK "H19b"

TM. BAN KIỂM SOÁT



Bùi Thị Hằng Nga